

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 16/01/2025

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

Cloramphenicol 250mg và Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg giá trên thị trường về để bày bán nhằm mục đích kiếm lời. Ngày 10/9/2024, khi H đang ở quầy thuốc của mình thì có một người đàn ông đi xe mô tô đến và mang theo 01 thùng bìa cát tông và nói bên trong có 21 hộp thuốc Clorocid TW3 (Cloramphenicol 250mg) và 23 hộp thuốc Tetracyclin TW3 (Tetracyclin hydroclorid 250mg) và muốn bán số thuốc trên với giá 60.000 đồng/01 hộp. H thấy người đàn ông này bán giá thấp và trên thị trường cũng rất khó tìm để mua được số thuốc này nên đã đồng ý mua, mục đích để bán cho người tiêu dùng với giá cao hơn để kiếm lời. Do vậy, H đã đồng ý giao 2.640.000 đồng cho người đàn ông này để mua số thuốc trên. Sau đó, H bày 21 hộp thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg và 23 hộp thuốc Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg lên trên kệ quầy thuốc của H để có ai hỏi mua thì sẽ bán.

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 11/9/2024, Đội quản lý thị trường số 1 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy - Công an huyện B tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của quầy thuốc T do Vũ Thị Thúy H làm chủ. Đoàn kiểm tra đã phát hiện 21 hộp thuốc thành phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg, SĐK: VD-25305-16 và 23 hộp thuốc thành phẩm Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, SĐK: VD-28109-17 đang được bày bán trên kệ nhưng không có hóa đơn, chứng từ, tài liệu gì liên quan đến hàng hóa. Đoàn kiểm tra đã tiến hành lập biên bản, thu giữ tại quầy thuốc Tâm Anh 21 hộp thuốc thành phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg và 23 hộp thuốc thành phẩm Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg; tất cả được niêm phong trong 01 thùng cát tông. Đội quản lý thị trường số 1 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam nhận thấy vụ việc có dấu hiệu của hành vi “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*” nên đã chuyển hồ sơ, tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 21 hộp thuốc thành phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg loại 400 viên, số lô: 3626, NSX: 101023, HD: 101026, SĐK: VD-25305-16 và 23 (Hai mươi ba) hộp thuốc Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, loại 400 viên, số lô: 3626, NSX: 101023, HD: 101026, SĐK: VD-28109-17; Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3; Trụ sở: 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nhà máy sản xuất: số 28, đường 351 - Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng.

Tiến hành khám xét nơi làm việc của Vũ Thị Thúy H tại thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 15/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B có Văn bản gửi đến Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3, địa chỉ: Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng yêu cầu phối hợp cung cấp: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 có sản xuất sản phẩm Clorocid và Tetracyclin không? Nếu có thì đặc điểm tính năng tác dụng như thế nào? Đề nghị

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 cung cấp mẫu thuốc, giấy phép lưu hành sản phẩm, mẫu mã, nhãn mác, giá sản phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg và Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg do Công ty sản xuất. Sản phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg và Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg có phải là thuốc không? Nếu là thuốc thì là thuốc chữa bệnh hay thuốc phòng bệnh? Công dụng của thuốc?

Kết quả làm việc với Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3: Thuốc viên nén Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg và Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg là thuốc chữa bệnh nhiễm khuẩn do Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 sản xuất và phân phối. Thuốc Clorocid TW3 được Cục Quản lý dược - Bộ y tế cấp giấy lưu hành sản phẩm số SDK: VD-25305-16, thuốc Tetracyclin TW3 được Cục Quản lý dược - Bộ y tế cấp giấy lưu hành sản phẩm số SDK: VD-28109-17. Kể từ ngày 16/9/2019 đến nay, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 đã ngừng sản xuất thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg, SDK: VD-25305-16 và kể từ ngày 02/01/2021 đến nay, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 đã ngừng sản xuất thuốc Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, SDK: VD-28109-17. Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 không sản xuất lô hàng Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg, SDK: VD-25305-16 và Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, SDK: VD-28109-17 mà Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đang thu giữ. Các sản phẩm thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg sản xuất sau ngày 15/9/2019 và Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg sản xuất sau ngày 01/01/2021 đều là thuốc giả.

Ngày 03/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với 21 hộp thuốc màu trắng bên trong mỗi hộp có chứa 400 viên nén, bên ngoài dán nhãn ghi nội dung: Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg; SDK: VD-25305-16 và 23 hộp thuốc màu trắng bên trong mỗi hộp có chứa 400 viên nén, bên ngoài dán nhãn ghi nội dung: Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, SDK: VD-28109-17, nhà sản xuất Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3, có dán tem chống hàng giả, có mã quét QR đã thu giữ trong quá trình kiểm tra quầy thuốc Tâm Anh, địa chỉ: Thôn Nguyễn, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 11/9/2024.

Tại Bản kết luận giám định số 7613/KL-KTHS ngày 08/10/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “- Các viên nén màu trắng trong 21 (hai mươi mốt) hộp sản phẩm ghi nhãn "CLOROCID Tw3", loại 400 viên, số lô: 3626, NSX: 101023, HD: 101026, SDK: VD-25305-16 gửi giám định đều tìm thấy cloramphenicol. Hàm lượng cloramphenicol trung bình trong các mẫu là 3,5 mg/viên (không đúng như hàm lượng cloramphenicol 250mg/viên được ghi trên nhãn sản phẩm và giấy phép lưu hành của sản phẩm VD-25305-16 đã được Bộ Y tế cấp phép).

- Các viên nén màu vàng trong 23 (Hai mươi ba) hộp sản phẩm ghi nhãn "TETRACYCLIN Tw3", loại 400 viên, số lô: 3626, NSX: 101023, HD: 101026,

SĐK: VD-28109-17 gửi giám định đều không tìm thấy tetracyclin (không đúng như hàm lượng tetracyclin hydroclorid 250mg/viên được ghi trên nhãn sản phẩm và giấy phép lưu hành của sản phẩm sản phẩm VD-28109-17 đã được Bộ Y tế cấp phép).

- Trong tất cả các mẫu gửi giám định đều không tìm thấy các khoáng vật có độc tính (borax, các muối của kim loại nặng độc (Pb, As, Hg, Cd), sulfua); được liệu độc làm thuốc (các alkaloid độc có trong Cà độc dược, Mã tiên, Ô đầu - Phụ tử); các thuốc an thần gây ngủ và các chất độc: xyanua, thuốc diệt chuột (tetramine, nhóm chống đông máu, các muối phốt phua, fluoroacetat), hóa chất bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, diệt cỏ)”.

Ngày 08/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã gửi Yêu cầu định giá tài sản đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B đề nghị xác định trị giá: 21 (Hai mươi một) hộp thuốc ghi nhãn hiệu Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg; SĐK: VD-25305-16 và 23 (Hai mươi ba) hộp thuốc Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, SĐK: VD-28109-17; đều có quy cách hộp 400 viên nén; Nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 chưa qua sử dụng, lô thuốc còn hạn sử dụng đã thu giữ trong quá trình kiểm tra quây thuốc T, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 11/9/2024.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 10/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: “*Trị giá của:*

+ 21 (Hai mươi một) hộp thuốc Clorocid TW3, thành phần hàm lượng Cloramphenicol 250mg, SĐK: VD-25305-16; quy cách đóng gói 400 viên/lọ, bào chế dạng viên nén; nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 tại thời điểm 2019 là: 3.679.000 đồng (Ba triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

+ 23 (Hai mươi ba) hộp thuốc Tetracyclin TW3, thành phần hàm lượng Tetracyclin hydroclorid 250mg, SĐK: VD-28109-17; quy cách đóng gói 400 viên/hộp, bào chế dạng viên nén; nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 tại thời điểm 2020 là: 3.220.000 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng)”.

Văn bản số 38/CV-HĐĐG ngày 10/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B trả lời: “*Tại thời điểm xảy ra vụ việc: Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B không có cơ sở để xác định trị giá của 02 loại thuốc thành phẩm: Colorocid TW3, thành phần hàm lượng Cloramphenicol 250mg, có quy cách đóng gói 400 viên/hộp, bào chế dạng viên nén do Công ty Dược phẩm Trung ương 3 dừng sản xuất từ ngày 16/9/2019 và đến nay số thuốc mang tên Colorocid TW3 cũng đã không còn hạn sử dụng (hạn sử dụng 15/9/2022); Tetracyclin TW3, thành phần hàm lượng Tetracyclin hydroclorid 250mg, có quy cách đóng gói 400 viên/hộp, bào chế dạng viên nén do Công ty Dược phẩm Trung ương 3 dừng sản xuất từ ngày 01/01/2024 và đến nay số thuốc mang tên Tetracyclin cũng đã không còn hạn sử dụng (hạn sử dụng 24/5/2024)”.*

Tại Cáo trạng số 01/CT - VKS - KT ngày 16/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Vũ Thị Thúy H về tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Vũ Thị Thúy H phạm tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*”. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề kinh doanh thuốc tân dược từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 21 hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “CLOROCID Tw3” và 23 hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “TETRACYCLIN Tw3”; bên trong các hộp đều có chứa các viên nén màu trắng được hoàn lại sau giám định hoàn lại sau khi đã tiến hành giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi buôn bán thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg; SDK: VD-25305-16 và thuốc Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, SDK: VD-28109-17 giả như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện lao động, chăm lo cho gia đình và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Vũ Thị Thúy H là người có trình độ chuyên môn hiểu biết về ngành dược và đã được cấp chứng chỉ hành nghề dược; bị cáo H biết việc từ ngày 16/9/2019 Công ty dược phẩm Trung ương 3 không còn sản xuất, cung cấp ra thị trường thuốc chữa bệnh loại Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg và từ ngày 02/01/2021 không còn sản xuất, cung cấp ra thị trường thuốc chữa bệnh loại Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg. Tuy nhiên do có nhiều người hỏi mua loại thuốc này nên ngày 10/9/2024 bị cáo H đã mua của một người đàn ông không quen biết 21 hộp thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg; SDK: VD-25305-16 và 23 hộp thuốc Tetracyclin TW3 Tetracyclin hydroclorid 250mg, SDK: VD-28109-17 giả tương đương với số lượng hàng thật trị giá 6.899.000 đồng với mục đích để bán lại kiếm lời. Ngày 11/9/2024, Đội quản lý thị trường số 1, Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện B kiểm tra phát hiện và thu giữ 21 hộp thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg; SDK: VD-25305-16 và 23 hộp thuốc Tetracyclin TW3 Tetracyclin

hydroclorid 250mg, SDK: VD-28109-17 giả tại quầy thuốc tân dược T, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam do bị cáo Vũ Thị Thúy H làm chủ và trực tiếp bán thuốc.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Thị Thúy H đã phạm tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và là lao động chính trong gia đình*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế về sản xuất hàng hóa, xâm phạm quyền bảo hộ của các doanh nghiệp, các nhà sản xuất kinh doanh thuốc chữa bệnh, phòng bệnh đúng đắn. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời, chưa xâm hại lợi ích và sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng. Đến nay bị cáo đã nhận thức được tác hại của hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); bản thân bị cáo là phụ nữ đang nuôi 02 con nhỏ và có nơi cư trú rõ ràng vì vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là dược sĩ và hành nghề kinh doanh dược phẩm nhưng không tuân thủ các quy tắc nghề nghiệp, bán thuốc chữa bệnh giả do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm hành nghề dược trong một thời gian nhất định.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 21 hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “CLOROCID Tw3” và 23 hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “TETRACYCLIN Tw3”; bên trong các hộp đều có chứa các viên nén màu trắng được hoàn lại sau giám định là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 không yêu cầu bị cáo Vũ Thị Thúy H phải bồi thường thiệt hại do vậy Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Các tình tiết khác Hà quan đến vụ án: - Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy không có đủ căn cứ để xác định làm rõ đối tượng bán thuốc giả cho bị cáo H và nguồn gốc thuốc giả để xử lý.

- Đối với hành vi không đăng ký thành lập hộ kinh doanh quây thuốc T mà đã hoạt động buôn bán thuốc của Vũ Thị Thúy H; trên cơ sở đề nghị của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Ủy ban nhân dân huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng đối với Vũ Thị Thúy H về hành vi “*Không đăng ký thành lập hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký theo quy định*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 62 Nghị định 122/2021/NĐ-CP của Chính Phủ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thúy H phạm tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thúy H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05** (năm) năm kể từ ngày tuyên án (16/01/2025).

Giao bị cáo Vũ Thị Thúy H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo Vũ Thị Thúy H phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo H.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo Hà phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo Hà vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Hà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hà phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Vũ Thị Thúy H hành nghề được trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 21 hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “CLOROCID Tw3” và 23 hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “TETRACYCLIN Tw3”; bên trong các hộp đều có chứa các viên nén màu trắng được hoàn lại sau giám định được đựng trong 02 thùng giấy dán kín, niêm phong, dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/12/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Thị Thúy H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)